

## **HOẠT ĐỘNG TỪ THIỆN XÃ HỘI CỦA GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM**

CHỮ THỊ KIM PHƯƠNG<sup>(\*)</sup>

**N**gành từ thiện xã hội là một trong các ban ngành được hình thành đầu tiên kể từ khi Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN) được thành lập từ năm 1981 đến nay. Hoạt động từ thiện xã hội tạo thành một sức sống, một nguồn cổ vũ lớn lao cho cho Tăng, Ni, Phật tử trong cũng như ngoài nước tin tưởng vào chủ trương đường lối lãnh đạo của GHPGVN, góp phần làm cho Phật giáo Việt Nam ngày càng trang nghiêm, phát triển.

Công tác từ thiện xã hội là những hoạt động đạo đức mang tính tích cực, đượm nét từ bi cứu khổ của đạo Phật, là một trong những hoạt động trọng tâm của GHPGVN. Đây là hoạt động mang tính nhập thế của Phật giáo. Các lĩnh vực úy lạo thương bệnh binh, trợ giúp và đỡ đầu các gia đình có công với cách mạng, ủng hộ các công trình xã hội, tặng quà tình nghĩa cho người nghèo, người già, neo đơn... được tiến hành đều đặn và thường xuyên.

Mặc dù hoạt động này được xem là biểu tượng của tinh thần nhập thế của Phật giáo, nhưng trước năm 1981 do không có một tổ chức hướng dẫn có hệ thống, có quy củ, nên nếp nên hoạt động

lúc bấy giờ chỉ mang tính tự phát, rời rạc ở một vài địa phương và do một số Tăng, Ni, Phật tử thực hiện. Sau Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc lần thứ nhất (nhiệm kỳ I), được sự lãnh đạo có tôn chỉ, mục đích của GHPGVN, các hoạt động từ thiện xã hội có quy mô rộng khắp, chất lượng và ngày càng phát triển.

Bài viết này xin nêu một số lĩnh vực hoạt động từ thiện cơ bản của Giáo hội Phật giáo Việt Nam từ năm 1981 đến nay.

### **1. Lĩnh vực y tế - Xây dựng Tuệ Tĩnh Đường**

Khi GHPGVN mới thành lập, giai đoạn từ năm 1981 - 1987, hoạt động của ngành thuốc dân tộc tuy tự phát nhưng đã có nền nếp nhất định, có thể làm tiền đề cho Giáo hội tiến tới việc thiết lập một tổ chức "Tuệ Tĩnh Đường" sau này<sup>(1)</sup>.

Trong vòng 10 năm, từ năm 1987 - 1997, trên toàn quốc có trên 25 Tuệ Tĩnh Đường, trong đó nổi bật nhất là các Tuệ Tĩnh Đường ở Tp. Hồ Chí Minh, Huế, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu... với 655

\*. ThS., Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

1. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ I và chương trình hoạt động Phật sự nhiệm kỳ II của Hội đồng Trị sự tại Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc nhiệm kỳ II, tr. 27 - 28.

phòng thuốc chẩn trị y học dân tộc hoạt động một cách có hiệu quả, đã khám và phát thuốc trị giá trên 9 tỉ đồng. Chương trình phát triển hệ thống Tuệ Tĩnh Đường mở rộng mạng lưới xuống các quận, huyện, phường, xã trong cả nước. Phật tử phối hợp với Trường Đào tạo Cán bộ Y tế Trung cấp của Tp. Hồ Chí Minh mở lớp bồi dưỡng cán bộ y tế sơ cấp trong thời gian 1 năm cho 69 Tăng Ni, Phật tử theo học nhằm tăng cường hiệu năng hoạt động về y tế. Đặc biệt, Tuệ Tĩnh Đường Thành hội Phật giáo Tp. Hồ Chí Minh qua 2 khóa (mỗi khóa 4 năm và 1 năm thực tập) đào tạo được 9 lương y, góp phần tăng thêm lực lượng Đông y sĩ cho Giáo hội và xã hội. Trong thời gian này, Tăng Ni, Phật tử ủng hộ xây dựng hệ thống Tuệ Tĩnh Đường với số tiền là 30 tỉ đồng<sup>(2)</sup>.

Đến năm 2002, trên toàn quốc có 126 Tuệ Tĩnh Đường và phòng thuốc chẩn trị Y học dân tộc. Nổi bật nhất là Tuệ Tĩnh Đường ở Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh: Thừa Thiên - Huế, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Ninh Thuận, Cà Mau, Vĩnh Long... với 115 phòng thuốc chẩn trị y học dân tộc đã hoạt động một cách có hiệu quả, khám phát thuốc trị giá trên 9 tỉ đồng. Chương trình phát triển hệ thống Tuệ Tĩnh Đường tiếp tục mở rộng mạng lưới xuống các quận, huyện, phường, xã trong cả nước<sup>(3)</sup>.

Tính đến năm 2007, công tác khám chữa bệnh của các tỉnh hội, thành hội Phật giáo đạt trên 35 tỉ đồng. Trong đó, hệ thống Tuệ Tĩnh Đường tỉnh Đồng Nai đạt gần 12 tỉ đồng; Tp. Hồ Chí Minh đạt trên 6 tỉ đồng; Thừa Thiên - Huế đạt gần 4 tỉ đồng; Tiền Giang trên 6 tỉ đồng.

## 2. Lĩnh vực giáo dục

Từ năm 1987 đến 1992, trên phạm vi cả nước, Ban Từ thiện xã hội Trung ương GHPGVN mở được 196 lớp học tình thương và 116 cơ sở nuôi dạy trẻ mẫu giáo bán trú, nhà nuôi trẻ mồ côi, khuyết tật... với trên 6.467 em, xây dựng 12 trường tiểu học, mẫu giáo. Tăng Ni, Phật tử còn đóng góp tài chính hưởng ứng phong trào ích nước lợi dân trong lĩnh vực giáo dục. Trong hoàn cảnh kinh tế đất nước còn gặp nhiều khó khăn, hoạt động từ thiện xã hội của Giáo hội Phật giáo Việt Nam có những hỗ trợ rất thiết thực, ví dụ: trợ cấp học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo hiếu học: 2.430.000.000 đồng; Trợ cấp lương cho giáo viên các lớp học tình thương: 950.000.000 đồng<sup>(4)</sup>.

Bên cạnh đó, do lực lượng giáo viên phần lớn là Tăng Ni, Phật tử nên trình độ chuyên môn còn hạn chế. Vì vậy, Ban Từ thiện xã hội Trung ương GHPGVN tổ chức khóa bồi dưỡng nuôi dạy trẻ cho 92 Tăng Ni để tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục từ thiện.

Từ năm 1997 - 2002, trên cơ sở phương hướng được xây dựng tại Đại hội nhiệm kỳ IV, Ban Từ thiện xã hội Trung ương GHPGVN đã hoạt động tích cực và tiếp tục thu được những thành tựu. Cả nước lúc này có trên 1.500 lớp học tình thương

2. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ III và chương trình hoạt động Phật sự nhiệm kỳ IV của Giáo hội Phật giáo Việt Nam* tại Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc nhiệm kỳ IV, tr. 24 - 25.

3. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ IV và chương trình hoạt động Phật sự nhiệm kỳ V của Giáo hội Phật giáo Việt Nam* tại Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc nhiệm kỳ V, tr. 23.

4. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ III và chương trình hoạt động Phật sự nhiệm kỳ IV của Giáo hội Phật giáo Việt Nam* tại Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc nhiệm kỳ IV, tr. 25.

và 36 cơ sở nuôi dạy trẻ mẫu giáo bán trú, nuôi dạy trẻ mồ côi, khuyết tật... với trên 20.000 em. Tuy nhiên, lực lượng giáo viên chuyên môn do Tăng Ni, Phật tử đảm trách vẫn còn hạn chế nên Ban Từ thiện Trung ương GHPGVN phối hợp với Trường Đào tạo Cán bộ Y tế Trung cấp của Tp. Hồ Chí Minh mở lớp bồi dưỡng nuôi dạy trẻ cho cho 356 Tăng Ni, Phật tử và mở lớp bồi dưỡng cán bộ y tế sơ cấp trong thời gian 1 năm cho 80 Tăng Ni, Phật tử để tăng cường hiệu năng hoạt động về y tế và từ thiện xã hội. Đồng thời, Tuệ Tĩnh Đường chùa Pháp Hoa, Tp. Hồ Chí Minh in và phát hành 4 tập kỷ yếu *Lạc Thiện* với nội dung phong phú để Tăng Ni, Phật tử và đồng bào nghiên cứu, tham khảo về y học Phật giáo.

Từ năm 2002 - 2007, cả nước có thêm 100 lớp học tình thương, 36 cơ sở nuôi dạy trẻ mẫu giáo bán trú, nuôi dạy trẻ mồ côi, khuyết tật... Nổi bật là Cô nhi viện Đức Sơn (201 em), Ưu Đàm, Thừa Thiên - Huế (34 em), Tp. Hồ Chí Minh có trường nuôi dạy trẻ khuyết tật ở quận 4 (102 em); chùa Kỳ Quang, quận Gò Vấp (120 em); chùa Long Hoa, quận 7 (100 em); chùa Diệu Giác, quận 2 (100 em); chùa Pháp Võ, huyện Nhà Bè (160 em)...<sup>(5)</sup>.

Ngoài ra, để giúp tạo lập cuộc sống ổn định về vật chất, một số Ban Trị sự Tỉnh, Thành hội tổ chức nhiều trường, lớp dạy nghề miễn phí cho con em các gia đình Phật tử, gia đình lao động nghèo, và người khuyết tật. Có khoảng 10 trường dạy nghề miễn phí gồm các nghề may, điện gia dụng, tin học, sửa xe, hớt tóc, v.v. như trường dạy nghề Tây Linh, Long Thọ ở tỉnh Thừa Thiên - Huế, Quảng Trị,

Bà Rịa - Vũng Tàu... đào tạo và giới thiệu cho hàng ngàn học viên có việc làm ổn định.

Đối với các cơ sở nuôi dạy trẻ, các lớp mẫu giáo, lớp học tình thương, lực lượng giáo viên chuyên môn do Tăng Ni, Phật tử đảm trách công tác còn rất hạn chế. Do đó, để tạo nguồn nhân lực là Tăng Ni, Phật tử, Ban Từ thiện xã hội Trung ương GHPGVN phối hợp với trường Sư phạm Mầm Non Tp. Hồ Chí Minh tổ chức khóa đào tạo giáo viên ngành mầm non, mở lớp đào tạo cán bộ y tế và điều dưỡng y tá. Các lớp học có trên 150 học viên là Tăng Ni, Phật tử tham dự.

Đồng thời, để tăng cường hiệu năng hoạt động từ thiện xã hội, Ban Từ thiện xã hội Trung ương liên kết với trường Đại học Mở bán công Tp. Hồ Chí Minh, Khoa Công tác xã hội và Học viện Phật giáo Việt Nam tại Tp. Hồ Chí Minh tổ chức lớp đào tạo công tác xã hội, có 140 Tăng Ni, Phật tử theo học.

Trên phạm vi cả nước có 165 lớp học tình thương và có 16 cơ sở nuôi dạy trẻ em mồ côi, khuyết tật. Cả nước có 4.467 em theo học các lớp tình thương này, tuy nhiên lực lượng giáo viên chuyên môn do Tăng Ni, Phật tử đảm trách còn hạn chế. Để giải quyết sự khó khăn này, Ban Từ thiện xã hội Trung ương tổ chức khóa Bồi dưỡng nuôi dạy trẻ cho 92 Tăng Ni, Phật tử học viên. Ban cũng đã phối hợp với trường Đào tạo Cán bộ Y tế Trung cấp của Tp. Hồ Chí Minh mở lớp bồi dưỡng cán bộ y tế sơ cấp thời gian học là một năm

5. Giáo hội Phật giáo Việt Nam. *Kỷ yếu Đại hội Đại biểu toàn quốc Giáo hội Phật giáo Việt Nam nhiệm kỳ VI (2007- 2012)*, Nxb Tôn giáo, 2007, tr. 61.

cho 250 Tăng Ni, Phật tử cả nước theo học để tăng cường hiệu năng hoạt động về y tế và từ thiện xã hội<sup>(6)</sup>.

### 3. Lĩnh vực bảo trợ an sinh xã hội

Trong vòng 10 năm, từ năm 1987 - 1997, những hoạt động thiết thực như chăm sóc, giúp đỡ những người già yếu, cô quả, neo đơn không nơi nương tựa... cùng với sự phát triển có ý thức của toàn xã hội về hoạt động từ thiện, Phật giáo Việt Nam tại nhiều cơ sở tự viện ở nhiều địa phương tổ chức những đoàn đến thăm, ủy lạo các bệnh viện, trại cùi, quân y viện, tham gia vào chăm sóc thiếu niên nhi đồng, bảo trợ các trẻ em nghèo không có điều kiện đến trường, đến tận nơi xảy ra thiên tai bão lũ, hạn hán như các tỉnh ở Lạng Sơn, Quảng Nam - Đà Nẵng, các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long và các vùng cao nguyên. Đây là những việc làm thiết thực, góp phần xoa dịu nỗi đau thương mất mát và những tổn thất nặng nề do thiên tai bão lụt gây ra. Các cô nhi viện, các nhà dưỡng lão cũng được xây dựng.

Ban Trị sự các Tỉnh, Thành hội Phật giáo và Tăng Ni, Phật tử cả nước dưới sự chỉ đạo của Giáo hội đã nỗ lực vận động cứu trợ đồng bào bị lũ lụt tàn phá thuộc các tỉnh Miền Bắc, Miền Trung và Đồng bằng sông Cửu Long.

Ngoài ra, Tăng Ni, Phật tử cả nước nhiệt liệt hưởng ứng các phong trào ích nước lợi dân, đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ nhân dân Cu Ba, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ tuyến đầu của Tổ quốc, chiến sĩ biên giới hải đảo, thăm viếng ủy lạo thương bệnh binh và bệnh nhân nghèo khó tại các bệnh viện, trại tâm

thần, nhà dưỡng lão, ủng hộ quỹ bảo trợ, trợ cấp học bổng, v.v.

Cụ thể:

Ủng hộ xây nhà tình nghĩa: 5.400.000.000 đồng

Ủng hộ nuôi Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng: 2.250.000.000 đồng

Nuôi cô nhi, trẻ khuyết tật, khiếm thị, người già neo đơn: 5.500.000.000 đồng.

Xây dựng đường xá, bắc cầu: 5.850.000.000 đồng

Cứu trợ đồng bào bị thiên tai bão lụt, đồng bào nghèo: 52.554.000.000 đồng

Ủng hộ nhân dân Cu Ba: 447.230.000 đồng

Xóa đói giảm nghèo: 6.351.609.800 đồng

Ban Từ thiện xã hội còn ủng hộ 121.889 áo quan, 740.118 tấn gạo, 890 chiếc xuồng và hàng chục tấn quần áo, thuốc men<sup>(7)</sup>.

Từ năm 1997 đến 2002, Giáo hội Phật giáo Việt Nam hoạt động tích cực trong lĩnh vực bảo trợ an sinh xã hội và đạt được những thành tựu như sau:

Ban Trị sự các Tỉnh, Thành hội Phật giáo, dưới sự chỉ đạo của Giáo hội đã nỗ lực vận động tài chính, vật phẩm, cứu trợ đồng bào bị lũ lụt hơn 200 tỉ đồng, trong đó Tp. Hồ Chí Minh chiếm trên 192 tỉ

6. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Kỷ yếu Đại hội Đại biểu toàn quốc Giáo hội Phật giáo Việt Nam nhiệm kỳ VI (2007- 2012)*, Nxb. Tôn giáo, tr. 63.

7. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ III và chương trình hoạt động Phật sự nhiệm kỳ IV của Giáo hội Phật giáo Việt Nam tại Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc nhiệm kỳ IV*, tr. 24 - 25.

đồng. Ngoài ra, Ban Từ thiện xã hội còn xây dựng 06 trường tiểu học, mẫu giáo, ủng hộ 8.000 áo quan, 20.000 tấn gạo, 1.980 chiếc xuồng và hàng ngàn tấn quần áo, thuốc men... Tổng cộng công tác từ thiện xã hội nhiệm kì IV là 296.972.975.000 đồng (hai trăm chín mươi sáu tỉ, chín trăm bảy mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng)<sup>(8)</sup>.

Từ năm 2002 đến 2007, công tác cứu trợ, ủng hộ, an sinh xã hội vẫn được Ban Trị sự các Tỉnh, Thành hội Phật giáo dưới sự chỉ đạo của Giáo hội vận động tài chính, vật phẩm, thực hiện đều đặn và kịp thời với tinh thần “lá lành đùm lá rách” đến đồng bào bị thiên tai, lũ lụt tàn phá thuộc các tỉnh Miền Bắc, Miền Trung, Miền Nam, đồng bào nghèo, đồng bào vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu vùng xa... đồng thời hỗ trợ 22.028 ca mổ đục thủy tinh thể, 200 căn nhà tình nghĩa, 1.876 căn nhà tình thương, 422 căn nhà đại đoàn kết, 30 lớp học tình thương, 3 trường mẫu giáo, ủng hộ và nuôi dưỡng trên 100 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, xây dựng 250 cây cầu bê tông, đắp 27.000 m đường xi măng, 370 chiếc xuồng, khoan 1510 giếng nước sạch, tặng 1.326 xe lăn, 165 xe lắc, 10 xe trợ đi, 112 xe đạp, hàng trăm ngàn tấn gạo, trợ cấp trên 1.000 áo quan, xây 2 lò hỏa táng từ thiện, trợ cấp học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo hiếu học, nuôi cô nhi, trẻ khuyết tật khiếm thị, cụ già neo đơn, trợ cấp lương giáo viên các lớp học tình thương<sup>(9)</sup>. Có trên 20 cơ sở nhà dưỡng lão thuộc các chùa Pháp Quang, Pháp Lâm quận 8, chùa Kỳ Quang 2 quận Gò Vấp, chùa Diệu Pháp quận Bình Thạnh, chùa Hoàng pháp huyện Hóc Môn... nuôi dưỡng trên 500 cụ già; tỉnh Thừa Thiên -

Huế có Nhà dưỡng lão Tịnh Đức (60 cụ); Diệu Viên (25 cụ).. Trung tâm nuôi dạy trẻ mồ côi và người cao tuổi cô đơn Bồ Đề của tỉnh Bình Dương được thành lập và đi vào hoạt động<sup>(10)</sup>.

Đặc biệt, trong sự cố sập nhịp cầu Cần Thơ (phía bờ Vĩnh Long) ngày 26/8/2007, Ban Từ thiện xã hội Trung ương GHPGVN cũng như một số Tỉnh, Thành hội Phật giáo, Tăng Ni, Phật tử đến tận nơi thăm viếng, ủy lạo cho công nhân và thân nhân gia đình của người bị nạn với tổng trị giá gần 1 tỉ đồng.

Đồng thời, để chia sẻ đau thương, mất mát, những khó khăn mà đồng bào vùng bão lũ tại các tỉnh Miền Bắc, Miền Trung trong thời gian gần đây, Ban Từ thiện Trung ương GHPGVN và các Tỉnh, Thành hội Phật giáo tổ chức nhiều phái đoàn đến tận nơi thăm viếng, cứu trợ đồng bào bị thiên tai, với tổng trị giá tiền hơn 1 tỉ đồng.

Lòng từ bi của Phật giáo không chỉ hướng tới đồng bào trong nước mà đã vươn tới bè bạn quốc tế. Trong công tác nhân đạo quốc tế, hưởng ứng đợt vận động cứu trợ đồng bào các nước Nam Á bị ảnh hưởng của cơn sóng thần xảy ra ngày 26/12/2004, đã làm 170.000 người chết, hàng chục ngàn người mất tích, hàng trăm ngàn người lâm vào cảnh màn trời chiếu đất, thiệt hại về tài sản,

8. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Báo cáo tổng kết nhiệm kì IV và chương trình hoạt động Phật sự nhiệm kì V của Giáo hội Phật giáo Việt Nam* tại Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc nhiệm kì V, tr. 25.

9. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Kỷ yếu Đại hội Đại biểu toàn quốc Giáo hội Phật giáo Việt Nam nhiệm kì VI (2007- 2012)*, Nxb. Tôn giáo, tr. 62.

10. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Kỷ yếu Đại hội Đại biểu toàn quốc Giáo hội...*, Sdd, tr. 61.

hoa màu không kể xiết, thông qua Ban Từ thiện xã hội Trung ương GHPGVN, Ban Thường trực Hội đồng Trị sự GHPGVN đã trao tặng số tiền 63.800 USD cho Lãnh sự các nước có sứ quán tại Việt Nam như sau: Indonesia 18.800 USD, Thái Lan 15.000 USD, Ấn Độ 10.000 USD và Myanmar 5.000 USD<sup>(11)</sup>.

#### 4. Chăm sóc bệnh nhân nhiễm HIV và người có hoàn cảnh khó khăn

HIV/AIDS là một căn bệnh mà cả xã hội đang cần có biện pháp ngăn ngừa hữu hiệu, nhất là cần có nhiều tổ chức nhà nước, tôn giáo cũng như huy động nhiều thành phần tham gia vào phong trào “Cùng nhau góp tay ngăn chặn và phòng ngừa đại dịch HIV/AIDS”.

Cơ sở chăm sóc người nhiễm HIV/AIDS tại một số Ban Trị sự Tỉnh, Thành hội Phật giáo thành lập văn phòng tư vấn, cơ sở chăm sóc người nhiễm HIV/AIDS như Tp. Hồ Chí Minh có chùa Kỳ Quang, quận Gò Vấp, chùa Diệu Giác, quận 2; Hà Nội có Chùa Pháp Vân, chùa Hiển Quang, chùa Thanh Am; thành phố Hải Phòng có chùa Bảo Quang; thành phố Đà Nẵng có chùa Quang Minh; tỉnh Thừa Thiên - Huế tổ chức lớp dạy châm cứu, 02 lớp dưỡng sinh cho nhân viên y tế chăm sóc bệnh nhân HIV tại chùa Hải Đức, mở phòng tư vấn sức khỏe, tổ chức nhiều khóa tập huấn cho Tăng Ni, Phật tử tham gia những cuộc hội thảo, hội nghị, tham quan học tập phòng chống HIV/AIDS ở trong nước và nước ngoài.

Ngày 7/10/2005, UBMTTQ Thành phố Hà Nội đã tổ chức Hội nghị các tôn giáo tham gia hoạt động nhân đạo, từ thiện và phòng chống tệ nạn xã hội. Từ ngày

24 - 26/11/2005, tại Nhà hát Hòa Bình, Tp. Hồ Chí Minh, Ủy ban phòng chống HIV/AIDS Quốc gia phối hợp cùng Bộ Y tế tổ chức Hội nghị khoa học quốc gia về HIV/AIDS lần thứ III năm 2005. Đại biểu Phật giáo có 2 đề tài tham gia hội nghị đó là: “Chia sẻ kinh nghiệm của câu lạc bộ Hương Sen” và Dự án “Tăng Ni Tuổi Trẻ đường tham gia chăm sóc, hỗ trợ cho người có hành vi nguy cơ cao tại cộng đồng

Thể hiện lòng từ bi, nhiều tăng, ni tham gia vào dự án, đặc biệt có nhiều bác sĩ Đông y tích cực, trong công tác chăm sóc cho người nhiễm HIV/AIDS. Có 6 Tăng Ni qua khóa huấn luyện chăm sóc người nhiễm HIV/AIDS, 18 tình nguyện viên và 30 trong nhóm đồng đẳng tham gia dự án và dự án đó hỗ trợ, chăm sóc điều trị cho 60 người nhiễm HIV/AIDS, tư vấn cho 1.432 lượt người, trong đó có người nhiễm HIV/AIDS, trích ma túy, đồng tính, đồng thời hỗ trợ thuốc Nam, điều trị nhiễm trùng cơ hội cho 499 lượt người tại 3 chùa: chùa Cửa Bắc, chùa Ngũ Xã và chùa Thanh Am, dự án cũng chăm sóc điều trị cho 500 lượt người nhiễm HIV/AIDS tại nhà...

Chuẩn bị xây dựng kế hoạch hoạt động giai đoạn 2006 - 2010 của dự án “Sáng kiến lãnh đạo Phật giáo” tham gia tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ những người bị nhiễm/ ảnh hưởng HIV/AIDS ngày 20 - 21/4/2006, Ban Tôn giáo - Dân tộc Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kết hợp với Ban Công tác phía Nam tổ chức Hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt

11. Giáo hội Phật giáo Việt Nam, *Kỷ yếu Đại hội Đại biểu...* Sdd, tr. 63.

động của các mô hình điểm do Phật giáo điều hành tại Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh thành.

#### **Một vài nhận xét**

Với tinh thần từ bi cứu khổ của đức Phật, cùng triết lý thương người như thế thương thân, Ban Từ thiện xã hội Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam có những thành tựu đáng kể trong công tác từ thiện. Điều đó được cụ thể hóa bằng những công việc thiết thực của Ban như cứu trợ đồng bào bị bão lụt, bảo trợ bệnh nhân nghèo, nuôi dưỡng người già, chăm sóc trẻ lang thang, tặng học bổng cho học sinh nghèo hiếu học, tặng nhà tình nghĩa, mở lớp học tình thương, tham gia chương trình an sinh xã hội.

Những đóng góp của Phật giáo Việt Nam vẫn diễn ra đều đặn từng tháng từng năm ở khắp các địa phương trên cả nước. Ban Từ thiện xã hội hằng năm vẫn quyên góp được hàng trăm tỉ đồng để thực hiện công tác cứu trợ nạn nhân bị thiên tai, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng và phát triển mạng lưới y tế, nhà tình thương, nhà dưỡng lão... Không những tăng, ni, Phật tử trong nước tích cực tham đóng góp, mà cả những kiều bào cũng luôn hướng về Tổ quốc, có những đóng góp thiết thực từ xây dựng cầu đường, ủng hộ tịnh tài, tịnh vật, khám chữa bệnh miễn phí... để hoạt động này ngày càng đạt được những thành tựu viên mãn.

*Đến với những người đang khốn khổ và chia sẻ nỗi bất hạnh với họ chính là con đường mà Phật giáo lựa chọn để đến với dân tộc Việt Nam: công việc cụ thể hóa của từ thiện là thực hành Bồ thí, xuất phát từ bốn tâm vô lượng trong*

giáo lý Phật giáo. Đây là hoạt động mang tính “nhập thế” của Phật giáo. Các lĩnh vực úy lạo thương bệnh binh, trợ giúp và đỡ đầu những gia đình có công với cách mạng, ủng hộ các công trình xã hội, tặng quà tình nghĩa cho người nghèo, người già, neo đơn, những hoạt động cứu trợ và các phòng khám Tuệ Tĩnh Đường, phòng thuốc Nam miễn phí chia sẻ phần nào sự khó khăn đối với những mảnh đời bất hạnh của những trẻ em cơ nhỡ... được Giáo hội Phật giáo Việt Nam tiến hành thường xuyên.

Suốt gần 30 năm hoạt động, ngành từ thiện xã hội của Giáo hội Phật giáo Việt Nam luôn nổi bật, tạo được những hình ảnh từ bi của Phật giáo trong xã hội với những thành tựu to lớn. Qua tổng kết của Ban Từ thiện xã hội Trung ương Giáo hội ở Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc lần thứ VI vào tháng 12 năm 2007, hiện nay ngành Từ thiện xã hội đã thiết lập được 126 Tuệ Tĩnh Đường, 1000 lớp học tình thương, 36 cơ sở nuôi dạy trẻ với hơn 20 ngàn em, 20 nhà dưỡng lão, 10 trường dạy nghề miễn phí, một số văn phòng tư vấn, cơ sở chăm sóc bệnh nhân HIV/AIDS, một số khóa bồi dưỡng nghiệp vụ từ thiện xã hội; đặc biệt công tác cứu trợ đồng bào bị thiên tai, tai nạn, xây cầu, xây nhà tình thương được thường xuyên thực hiện. Ngoài ra, ngành còn tham gia công tác nhân đạo quốc tế như góp tiền cứu trợ người dân trong khu vực bị thiên tai. Nếu như ở nhiệm kỳ I và nhiệm kỳ II, giá trị công tác từ thiện xã hội của GHPGVN còn khiêm tốn thì đến nhiệm kỳ III (1992 - 1997) đã đạt tới hơn 111 tỉ đồng, nhiệm kỳ IV (1997 - 2002) là gần 300 tỉ đồng và nhiệm kỳ V (2002 -

2007) trên 400 tỉ đồng<sup>(12)</sup>. Những con số trên đã phần nào phản ánh được thành tựu ngành từ thiện xã hội của GHPGVN.

Tuy nhiên, bên cạnh phong trào chùa chùa làm từ thiện, người người làm từ thiện một cách rầm rộ như vừa qua, cũng đã xuất hiện một số mặt bất cập trong hoạt động nhân đạo này như

Từ việc các chùa phát Tâm Bồ đề làm từ thiện tự phát và đơn lẻ đã dẫn đến tình trạng có một số hoạt động kém hiệu quả, thiếu trước hụt sau, sức kêu gọi sự hỗ trợ tinh tài và vật chất còn hạn chế, khiến cho một số việc không những chưa cứu giúp được đời mà còn bị đời làm cho trở ngại; chẳng những không thực hiện được trọn vẹn tâm nguyện của mình là giúp đời mà còn bị đời chi phối, tác động làm ảnh hưởng tiêu cực đến sinh hoạt tu học tại trú xứ.

Vì thiếu định hướng, thiếu chương trình hoạt động của một tổ chức đầu mối lãnh đạo chung, nên hiệu quả đem lại

còn bấp bênh. Công tác từ thiện đã rất nhiều nhưng chưa thực sự có một công trình từ thiện xã hội nào có quy mô tầm cỡ. Đó chính là vì sức mạnh trong thời gian qua bị phân tán và thiếu vắng kế hoạch có tầm vóc lớn.

Phật giáo được xem là đạo cứu đời, nhưng trên thực tế Giáo hội Phật giáo Việt Nam còn thiếu rất nhiều nhân sự có năng lực tổ chức hoạt động từ thiện, thiếu những tổ chức có quy mô, những con người dám dấn thân vì lí tưởng phụng sự nhân đạo, hay chưa có trường lớp nào để đào tạo có bài bản cho những người thiện nguyện dám dấn thân, đem cả đời mình cống hiến cho công tác từ thiện, cho những ai còn nghèo khó, đang thiếu thốn, không nơi nương tựa, bất hạnh trong xã hội./.

12. Xem thêm các Báo cáo tổng kết nhiệm kì III, IV và V của Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

### Đính chính

ThS. Vũ Văn Chung, tác giả bài “Quan niệm nhân sinh trong Kinh Qur’an” đăng trên Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo số 10-2012, có đơn đề nghị Tạp chí đính chính lại phần tác giả bài viết. ThS. Vũ Văn Chung trong quá trình hoàn thiện bài viết đã gửi nhầm file bản thảo không có tên đồng tác giả Phạm Thế Quốc Huy. Qua Tạp chí, ThS. Vũ Văn Chung đề nghị đính chính tác giả bài viết trên gồm đồng tác giả ThS. Vũ Văn Chung, Phạm Thế Quốc Huy.

BAN BIÊN TẬP TẠP CHÍ NCTG